

Số: 116/TB-THPTCHL

Hạ Long, ngày 15 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO SỐ 1

V/v tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hạ Long năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư 05/2023/QĐ-BGDĐT ngày 28/2/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch và phương thức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025 tỉnh Quảng Ninh; Hướng dẫn số 970/SGDDĐT-GDPT ngày 31/03/2024 của sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

Trường THPT Chuyên Hạ Long ban hành Thông báo số 1 về việc tuyển sinh vào các lớp 10 năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh 12 lớp chuyên các môn: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Pháp; trong đó có 02 lớp chuyên tiếng Anh. Mỗi lớp chuyên không quá 35 học sinh. Riêng lớp chuyên Tin học, tuyển không quá 1/2 chỉ tiêu học sinh dự thi môn chuyên là môn Tin học, số chỉ tiêu còn lại dành cho học sinh dự thi môn chuyên là môn Toán chuyên.

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hoặc thường trú tại Quảng Ninh nhưng đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác;
- Có độ tuổi quy định tại Điều 33 Điều lệ trường trung học;
- Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

3.1. Môn thi: Thí sinh dự thi 03 môn chung (Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ) của Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và môn chuyên theo nguyện vọng.

a. Các môn chuyên gồm: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc và Tiếng Pháp.

b. Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi môn chuyên đó, riêng lớp chuyên Tin học bài thi môn chuyên là Toán chuyên hoặc Tin học.

3.2. Hình thức thi môn chuyên: Môn ngoại ngữ áp dụng kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan để đánh giá các kỹ năng nghe, đọc, viết; môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính; các môn còn lại theo hình thức tự luận.

3.3. Thời gian làm bài thi môn chuyên là 150 phút.

3.4. Nội dung thi môn chuyên nằm trong chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao; môn ngoại ngữ có phần thi nghe.

3.5. Điểm bài thi của các môn tính theo thang điểm 10.

3.6. Hệ số điểm bài thi: môn chuyên hệ số 2, các môn chung hệ số 1.

4. Xét tuyển lớp chuyên

4.1. Nguyên vọng dự tuyển

- Mỗi học sinh được đăng kí dự tuyển vào tối đa hai (02) lớp chuyên nhưng phải xếp thứ tự ưu tiên lớp chuyên nguyện vọng 1 (NV1), lớp chuyên nguyện vọng 2 (NV2) và buổi thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên phải không trùng nhau; riêng thí sinh dự thi môn Toán chuyên có thể đăng kí 02 nguyện vọng vào lớp chuyên Toán và lớp chuyên Tin học.

- Các lớp chuyên được đăng ký các môn học bắt buộc và tự chọn theo *Phụ lục 1*

4.2. Điểm xét tuyển lớp chuyên (ĐXT_C)

$$\text{ĐXT}_C = \text{Tổng điểm 03 bài thi môn chung} + 2x \text{ Điểm bài thi môn chuyên}$$

4.3. Nguyên tắc xét tuyển lớp chuyên

a. Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ các bài thi theo quy định; không vi phạm Quy chế thi trong Kỳ thi tuyển sinh đến mức phải hủy kết quả thi; các bài thi tham gia tính điểm xét tuyển chuyên (ĐXT_C) đều đạt trên 2,0 điểm đối với môn chung và đạt từ 5,0 điểm trở lên đối với môn chuyên.

b. Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên: Điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình môn cả năm (ĐTB_{mnc}) của môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình cả năm (ĐTB_{cn}) năm học lớp 9 cao hơn.

c. Đối với từng lớp chuyên, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký; đối với mỗi thí sinh, đã trúng tuyển NV1 thì không được xét tuyển NV2.

5. Đăng ký dự thi tuyển sinh

a. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày **10-15/5/2024** (Nhận hồ sơ cả ngày thứ 7, chủ nhật)

b. Địa điểm nộp hồ sơ: Trường THPT chuyên Hạ Long - Tổ 7, khu 2B, phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh (Thí sinh ở xa có thể nộp hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh qua đường chuyển phát nhanh của bưu điện).

c. Danh mục hồ sơ bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025, có xác nhận của trường THCS. (Mẫu phiếu theo *Phụ lục 2*)

- Giấy xác nhận (bản chứng thực) chế độ cộng điểm ưu tiên, tuyển thẳng (nếu có)

- Ảnh cỡ 3x4 (kiểu ảnh thẻ, cùng loại ảnh dán trên Phiếu đăng ký dự thi, chụp trước ngày thi không quá 3 tháng) để trong một phong bì, phía ngoài phong bì và sau ảnh ghi rõ: họ tên, ngày tháng năm sinh, trường THCS nơi học sinh theo học (để dán Thẻ dự thi Kỳ thi tuyển sinh).

- Đối với học sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2024 hoặc học sinh tốt nghiệp THCS ở tỉnh ngoài (gọi chung là thí sinh tự do) cần có thêm các hồ sơ sau (Bản chứng thực): Bản sao giấy khai sinh; Bằng tốt nghiệp THCS (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2024) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với học sinh tốt nghiệp năm 2024); Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân; Xác nhận thông tin nơi thường trú.

6. Tổ chức thi tuyển sinh

a. Địa điểm thi: Trường THPT chuyên Hạ Long - Tổ 7, khu 2B, phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

b. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài
31/5/2024 (Thứ sáu)	Chiều	Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi: Nhận Thẻ dự thi, đính chính các sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi.		14 giờ 30
01/6/2024 (Thứ bảy)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ: (Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Pháp)	60 phút	14 giờ 30
02/6/2024 (Chủ nhật)	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 30
	Chiều	Môn chuyên: (Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh)	150 phút	14 giờ 30
03/6/2024 (Thứ hai)	Sáng	Môn chuyên: (Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Pháp)	150 phút	7 giờ 30

Mọi thông tin về tuyển sinh xem trên website của nhà trường tại địa chỉ: <https://chuyenhalong.edu.vn>

Các yêu cầu cần giải đáp xin liên hệ qua điện thoại văn phòng: **02033 624 897 - 02033 825 333**, hoặc nhóm Zalo Tư vấn tuyển sinh Chuyên Hạ Long <https://zalo.me/g/zahjym909>

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT;
- CBGVNV;
- Website;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Diệu Thuý

PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRUNG HỌC NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo TB số 116/TB-THPTCHL, ngày 15/04/2024 - Thông báo số 1 về việc tuyển sinh vào lớp 10, trường THPT chuyên Hạ Long, năm học 2024-2025)

Căn cứ thông tư 05/2023/QĐ-BGDĐT ngày 28/2/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên. Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, trường THPT chuyên Hạ Long dự kiến phương án triển khai chương trình lớp 10 năm học 2024-2025 bao gồm các môn học như sau:

1. Các môn học bắt buộc cho tất cả các lớp

- Toán học
- Ngữ văn
- Ngoại ngữ 1
- Lịch sử
- Giáo dục thể chất
- Giáo dục quốc phòng và an ninh

2. Tổ hợp các môn học do nhà trường bố trí lựa chọn

Lớp	Tổ hợp môn học lựa chọn
10 Toán; 10 Tin; 10 Lí; 10 Hóa; 10 Sinh	KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học)
10 Văn; 10 Sử; 10 Địa; 10 Anh; 10 Trung; 10 Pháp	KHXXH (Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật)

3. Các môn do học sinh lựa chọn

- Học sinh được lựa chọn các môn còn lại đảm bảo đủ 4 môn thuộc 3 nhóm môn. (Nhóm môn KHTN: Vật lý, Hoá học, Sinh học; Nhóm môn KHXXH: Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật; Nhóm môn Công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc).

- Tùy theo số lượng học sinh lựa chọn, nhà trường sẽ bố trí sắp xếp các lớp học các môn lựa chọn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Môn học tự chọn: Học sinh có thể chọn môn Ngoại ngữ 2 là Tiếng Anh, Tiếng Trung hoặc Tiếng Pháp.

4. Các cụm chuyên đề học tập

Căn cứ trên các nguyện vọng lựa chọn của học sinh, nhà trường sẽ xây dựng các cụm chuyên đề học tập trong số các môn học bắt buộc và các môn đã lựa chọn, phù hợp với định hướng nghề của học sinh và đặc thù các lớp chuyên.

5. Các hoạt động giáo dục bắt buộc

- Giáo dục địa phương.
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2024 - 2025

Mã định danh:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ảnh 3x4
có đóng dấu
giáp lai của
trường

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ tên học sinh _____ 2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh: / /
4. Nơi sinh: _____ 5. Dân tộc: _____ 6. Có bố hoặc mẹ là người DTTS:
7. Thường trú: _____ 8. ĐT: _____
9. Học sinh trường THCS: _____ thuộc huyện (TX, TP): _____

10. Kết quả rèn luyện và học tập cấp THCS

Lớp	6	7	8	9	Đ.TBCNM Toán lớp 9	Đ.TBCNM Văn lớp 9
Hạnh kiểm						
Học lực					Năm TN THCS	Xếp loại TN THCS
Đ. TBCMCN						

II. ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG (vào trường THPT không chuyên biệt/PTDTNT)

Tên trường: _____ Mã đối tượng: Nhóm XT: III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN: _____ Nhóm đối tượng:

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Trường THPT không chuyên biệt: _____ Nhóm XT: 2. Đăng ký thi Ngoại ngữ: Tiếng Anh Tiếng Trung Quốc Tiếng Pháp

3. Trường THPT Chuyên Hạ Long

Nguyên vọng 1: Lớp chuyên _____ Đ.TBCNM thi chuyên lớp 9: Nguyên vọng 2: Lớp chuyên _____ Đ.TBCNM thi chuyên lớp 9: 4. Dự tuyển vào trường phổ thông dân tộc nội trú Nhóm ưu tiên tuyển sinh: Nhóm XT: Trường PTDTNT THCS&THPT tỉnh Quảng Ninh: Nguyên vọng Trường PTDTNT THCS&THPT Tiên Yên: Nguyên vọng

5. Dự tuyển vào 02 loại hình trường THPT chuyên biệt

Trường THPT Chuyên Hạ Long: Nguyên vọng Trường phổ thông dân tộc nội trú: Nguyên vọng

Em xin cam kết những nội dung kê khai trên là đúng và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về tuyển sinh của Sở GD&ĐT, của trường.

_____, ngày _____, tháng _____ năm 20__

Xác nhận của trường THCS

Ngày _____ tháng _____ năm 20__

Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Cha (mẹ) hoặc người giám hộ của

học sinh

(Ký, ghi rõ họ tên)

Học sinh

(Ký, ghi rõ họ tên)